

Số: 2171 /QĐ-UBND

Đồng Kỳ, ngày 16 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Dự án: Nhà đa năng trường THCS Đồng Huru, xã Đồng Kỳ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỒNG KỲ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1658/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của UBTWQH về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2023 Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND xã Đồng Kỳ về Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Nhà đa năng trường THCS Đồng Huru, xã Đồng Kỳ;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 83/KT-XD ngày 15/12/2025 của Phòng Kinh tế xã Đồng Kỳ về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng dự án: Nhà đa năng trường THCS Đồng Huru, xã Đồng Kỳ;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 315/TTr-KT ngày 15 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án: Nhà đa năng trường THCS Đồng Huru, xã Đồng Kỳ, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nhà đa năng trường THCS Đồng Hữu, xã Đồng Kỳ.
2. Địa điểm xây dựng: Xã Đồng Kỳ, tỉnh Bắc Ninh.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Đồng Kỳ.
4. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Đồng Kỳ.
5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng ATK.
6. Loại, cấp công trình chính: Công trình dân dụng, cấp III.
7. Mục tiêu dự án: Đáp ứng nhu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, hoạt động ngoại khóa, văn hóa văn nghệ và sinh hoạt tập thể của nhà trường; đồng thời từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất theo tiêu chí trường học đạt chuẩn.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

Công trình có quy mô xây dựng gồm 01 tầng, diện tích xây dựng khoảng 570 m², tổng diện tích sàn khoảng 570 m², chiều cao công trình 11,25 m. Công trình được thiết kế với công năng chính gồm khu sân tập đa năng, khu vực tổ chức hoạt động tập thể, khu sân khấu, phòng kho dụng cụ, khu vệ sinh và các không gian phụ trợ khác. Giải pháp kiến trúc được lựa chọn theo hướng hiện đại, thông thoáng, phù hợp với cảnh quan trường học và điều kiện sử dụng thực tế.

Giải pháp kiến trúc công trình được thiết kế theo hướng hiện đại, đơn giản, phù hợp với kiến trúc trường học và điều kiện khí hậu địa phương. Hình khối công trình khỏe khoắn, cân đối, bảo đảm tính thẩm mỹ và công năng sử dụng. Mặt bằng công trình được bố trí hợp lý, phân tách rõ ràng giữa khu vực sân tập, khu phụ trợ và khu kỹ thuật nhằm thuận tiện cho việc tổ chức các hoạt động học tập, thi đấu và sinh hoạt tập thể. Hệ thống cửa đi, cửa sổ được bố trí khoa học nhằm tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên và thông gió tự nhiên, góp phần tiết kiệm năng lượng trong quá trình sử dụng. Mái công trình sử dụng kết cấu mái dốc với độ dốc khoảng 30%, bảo đảm thoát nước tốt, chống nóng và phù hợp với điều kiện thời tiết khu vực. Vật liệu hoàn thiện được lựa chọn bảo đảm độ bền, dễ bảo trì, phù hợp với công trình giáo dục và điều kiện khai thác sử dụng lâu dài.

Phần móng công trình sử dụng giải pháp móng cọc bê tông cốt thép toàn khối, được tính toán trên cơ sở kết quả kiểm tra và tải trọng thực tế. Bê tông móng sử dụng cấp độ bền B20, bê tông lót móng sử dụng bê tông đá 4x6 mác M150 dày 100 mm. Cốt thép sử dụng thép CB240-T với thép đai và CB-300V, CB400-V với thép chịu lực theo tiêu chuẩn hiện hành. Chiều sâu chôn móng, kích thước móng và giải pháp gia cố nền được thiết kế phù hợp nhằm bảo đảm ổn định và an toàn chịu lực cho công trình.

Phần kết cấu thân công trình sử dụng hệ khung bê tông cốt thép kết hợp kết cấu mái thép. Cột bê tông cốt thép có tiết diện 220x220mm, 220x300mm, 220x400mm, 400x400mm; dầm bê tông cốt thép tiết diện 220x400mm; sàn bê tông cốt thép dày 120mm. Hệ mái sử dụng vì kèo thép hình/thép tổ hợp, xà gồ thép mạ kẽm và mái lợp bằng tôn xộp dày 0.4 mm hoặc vật liệu tương đương. Toàn bộ cấu kiện thép được sơn chống rỉ 2 lớp và sơn hoàn thiện 1 lớp nhằm tăng tuổi thọ và khả năng chống ăn mòn.

Phần nền và sàn khu vực sân tập được thiết kế bằng bê tông đá 1x2 mác M150 dày 150 mm, có bố trí khe co giãn theo tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành. Bề mặt sân hoàn thiện bằng lớp phủ thể thao chuyên dụng epoxy 3 lớp dày 3 mm, bảo đảm yêu cầu chống trơn trượt, chống mài mòn, phù hợp cho hoạt động thể dục thể thao trong nhà trường.

Giải pháp hoàn thiện công trình bao gồm tường xây gạch bê tông không nung mác M100, trát vữa xi măng mác M75, sơn hoàn thiện trong và ngoài nhà bằng sơn nước 3 lớp. Nền khu phụ trợ lát gạch ceramic/khu vực chức năng bằng vật liệu gạch ceramic kích thước 600x600mm; cửa đi và cửa sổ sử dụng vật liệu cửa nhôm hệ 55, kính dán an toàn dày 6,38mm; trần sử dụng hệ trần nhôm đục lỗ kích thước 600x600mm dày 0,6mm cho khu vực sân đa năng và trần thạch cao tấm thả khung xương nổi cho khu vực vệ sinh và phòng kho bảo đảm tính thẩm mỹ, độ bền và thuận tiện trong quá trình sử dụng, bảo trì.

Hệ thống điện công trình được cấp nguồn từ hệ thống điện hiện trạng của nhà trường với điện áp sử dụng 220/380V – 50Hz. Tổng công suất lắp đặt dự kiến khoảng 37,8 kW. Hệ thống điện bao gồm hệ thống chiếu sáng, ổ cắm, quạt thông gió, hệ thống điện phục vụ phòng cháy chữa cháy và các thiết bị phụ trợ khác. Đèn chiếu sáng sử dụng đèn LED công suất (Hightbay – 200W; Panel 300x1200mm – 50W; Đèn bán nguyệt – 20W; Đèn ốp trần 15W), bảo đảm độ rọi tối thiểu (500-700)Lux cho khu vực sân tập và hoạt động đa năng. Dây dẫn điện sử dụng cáp lõi đồng bọc cách điện PVC/XLPE/DSTA/PVC, đi trong ống luồn nhựa gân xoắn và dây Cu/PVC trong ống ghen PVC âm tường hoặc âm sàn, kẹp trần. Hệ thống chống sét sử dụng kim thu sét kiểu cổ điển kết hợp hệ tiếp địa có điện trở nối đất $\leq 10 \Omega$.

Hệ thống cấp nước công trình được đầu nối từ mạng cấp nước hiện trạng của nhà trường, sử dụng đường ống nhựa PPR. Hệ thống thoát nước được thiết kế riêng biệt giữa thoát nước mưa và nước thải sinh hoạt. Nước mưa mái được thu qua sê nô và ống đứng PVC đường kính D75-110 mm, thoát vào hệ thống thoát nước chung của khu vực. Nước thải sinh hoạt được thu gom qua hố ga và xử lý theo hệ thống hiện trạng trước khi đầu nối thoát chung.

Giải pháp phòng cháy chữa cháy được thiết kế theo quy định hiện hành, bảo đảm yêu cầu an toàn cho công trình công cộng tập trung đông người. Công trình được bố trí đầy đủ lối thoát nạn, đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát hiểm và bình chữa cháy xách tay theo quy định. Hệ thống báo cháy tự động bao gồm trung tâm báo cháy, đầu báo khói, đầu báo nhiệt, chuông báo cháy và nút ấn khẩn cấp được bố trí tại các vị trí phù hợp nhằm phát hiện và xử lý kịp thời khi xảy ra sự cố cháy nổ (đã được Phòng Kinh tế thẩm định tại Văn bản số 66a/KT-XD ngày 12/12/2025).

Về giải pháp kỹ thuật – hạ tầng: Công trình được lắp đặt đồng bộ hệ thống điện, cấp nước, thoát nước và thông tin liên lạc, đáp ứng nhu cầu sử dụng. Nguồn điện sử dụng từ lưới điện hiện hữu; nguồn nước cấp từ giếng khoan hiện có; nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý qua bể tự hoại riêng trước khi thoát ra hệ thống chung.

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

TT	Danh mục, quy chuẩn, tiêu chuẩn	Ký hiệu
I	Quy chuẩn	
1	Quy hoạch xây dựng	QCVN 01:2021/BXD
2	Phân cấp công trình xây dựng	QCVN 03:2022/BXD
3	Quy chuẩn Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình	QCVN 06:2022/BXD
4	Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng	QCVN 10:2014/BXD
II	Công tác khảo sát	
1	Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản	TCVN 4419:1987
2	Quy phạm đo vẽ, lập bản đồ của Cục đo đạc bản đồ Nhà nước	96 TCN 43-90
3	Công tác trắc địa trong xây dựng – Yêu cầu chung	TCVN 9398:2012
II	Công tác thiết kế	
1	Trường trung học – Yêu cầu thiết kế	TCVN 8794:2021
2	Công trình thể thao – Nhà thể thao – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4529:2012
3	Nhà và công trình công cộng – Nguyên tắc thiết kế	TCVN 4319:2012
4	Phòng cháy chữa cháy – Phương tiện phòng cháy chữa cháy cho nhà và công trình – Trang bị, bố trí	TCVN 3890:2023
5	Tải trọng và tác động	TCVN 2737:2023
6	Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép	TCVN 5574:2018
7	Thiết kế kết cấu thép	TCVN 5575:2024
8	Cấp nước bên trong – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4513:1988
9	Thoát nước bên trong – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4474:1987
10	Thiết kế nền nhà và công trình	TCVN 9362:2012
11	Gạch bê tông không nung	TCVN 6477:2016
12	Xi măng Poóc lăng hỗn hợp	TCVN 6260:2020
13	Thép cốt bê tông – Phần 1: Thép tròn trơn	TCVN 1651-1:2018
14	Thép cốt bê tông – Phần 2: Thép thanh vằn	TCVN 1651-2:2018
15	Lắp đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng – Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 9206:2012
16	An toàn thiết bị điện gia dụng và tương tự	TCVN 5699-1:2010

10. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

Tổng mức đầu tư: **5.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Năm tỷ đồng chẵn)
 .Trong đó:

TT	Khoản mục chi phí	Giá trị dự toán sau khi thẩm định (đồng)
1	Chi phí xây dựng	4.083.525.480
2	Chi phí quản lý dự án	140.718.288
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	347.875.535
4	Chi phí khác	75.668.730
5	Chi phí dự phòng	352.211.967
	Tổng cộng	5.000.000.000

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026-2027.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Ngân sách tỉnh hỗ trợ, còn lại ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án.

14. Các nội dung khác: Theo hồ sơ được Phòng Kinh tế thẩm định tại Thông báo thẩm định số 83/KT-XD ngày 15/12/2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Giao chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện và quản lý dự án theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND xã; thủ trưởng các cơ quan: Phòng Kinh tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: HS, VT.

**KT. CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Quyết